

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2021/HS-ST
Ngày 11-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Khắc Thành S - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 280/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Moong Văn S, sinh năm 199X tại Nghệ An. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản H, xã H1, huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi sinh sống: Thôn T, xã K, huyện T, Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Moong Văn M và bà Lương Thị L; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 21/6/2021; tạm giam ngày 29/6/2021; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Moong Văn S: Bà Đỗ Phương T – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/6/2021, S rủ Tuấn (là anh trai ruột của S) sang nội thành Hải Phòng chơi, Tuấn đồng ý. S điều khiển xe mô tô BKS 37D1-17853 chở

Tuấn đi từ thôn Trại Kênh, xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng đến ngách 36/30 Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng rồi bảo Tuấn đứng đợi còn S đi vào có việc. S đi bộ vào trong ngách khoảng 20m (tại vị trí khuất tầm nhìn với Tuấn), gặp và mua của 01 nữ giới không quen biết đeo khẩu trang, đứng ở giữa ngõ 04 túi nilon Heroine với giá 1.600.000 đồng. S cho 04 túi ma túy vừa mua được vào khẩu trang đang đeo trên mặt, đi ra chỗ Tuấn đứng đợi lấy xe chở Tuấn ra ngoài. Khi đi đến khu vực đầu ngách 36/30 Trần Nguyên Hãn thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra, S bỏ xe chạy bộ vào trong ngách, khi chạy được khoảng 5m S dùng tay phải móc khẩu trang làm rơi 04 gói Heroine xuống đất, chạy tiếp khoảng 20m đến khu vực trước cửa nhà số 37/36/30 Trần Nguyên Hãn thì bị bắt giữ. Thu giữ của S 04 gói nilon trên, 01 xe mô tô BKS 37D1-17853 sau đó đưa S và Tuấn về trụ sở Công an phường Cát Dài lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. S khai việc S mua ma túy là để sử dụng cho bản thân, Tuấn không biết, không liên quan đến việc S mua ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Moong Văn Tuấn khai phù hợp với lời khai của Moong Văn S. Tuấn chỉ được S rủ sang khu vực nội thành Hải Phòng chơi, Tuấn không biết, không chứng kiến việc S mua và cất giấu ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 401/KLGD-MT ngày 24/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Chất bột màu trắng trong 04 gói nilon thu giữ của Moong Văn S là ma túy, khối lượng 1,40 gam, là loại Heroine”

Tại Bản cáo trạng số 120/CT-VKSLC ngày 29/9/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Moong Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Moong Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Moong Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Moong Văn S mức án từ 30 đến 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng vỏ bao gói và lượng ma túy còn lại sau giám định (số 401/MT/PC09) là vật nhà nước cấm lưu hành;

Đối với chiếc xe mô tô BKS 37D1-17853 thu giữ của S, hiện S đã làm thất lạc giấy tờ đăng ký xe. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục lưu giữ, xác minh xử lý sau.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Moong Văn S - Bà Đỗ Phương Thúy là Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt đồng thời gửi bài bào chữa với nội dung: Bà Thúy hoàn toàn nhất trí với tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát truy tố, song bà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để tạo điều kiện cho bị cáo sớm được trở về gia đình và trở thành công dân có ích cho xã hội và đề nghị áp dụng điểm d Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí lệ phí của Tòa án: Miễn án phí cho bị cáo.

Sau khi nghe đại diện Viện Kiểm sát luận tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì và tại lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để sớm trở về hòa đồng với xã hội và cải tạo thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của Moong Văn Tuấn, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và Kết luận giám định số 401/KLGD-MT ngày 24/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa; lời khai đó thể hiện: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 20/6/2021, Moong Văn S có hành vi cất giữ trái phép 1,40 gam Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân

và bị bắt quả tang tại khu vực trước cửa nhà số 37/36/30 Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, Hải Phòng.

[3] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát kết luận hành vi trên của bị cáo Moong Văn S đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý chất gây nghiện và là nguyên nhân gây lên các tệ nạn xã hội, các bệnh dịch nguy hiểm cho con người, bị xã hội lên án nên phải xử lý nghiêm.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt là có căn cứ được HĐXX chấp nhận.

[7] Đối với việc người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm đ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH về án phí lệ phí của Tòa án để miễn án phí cho bị cáo là không có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh kinh tế đặc biệt khó khăn, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Đối với lượng ma túy còn lại và vỏ bao bì của mẫu vật thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu gửi giám định (đã được niêm phong trong bì thư niêm phong số 401/MT/PC09) xét là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với chiếc xe mô tô BKS 37D1-17853 thu giữ của S, hiện S đã làm thất lạc giấy tờ đăng ký xe. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tiếp tục lưu giữ, xác minh xử lý sau. HĐXX không xem xét.

- Về các vấn đề khác:

[11] Đối với Moong Văn Tuấn có kết quả test dương tính với chất ma túy Heroine, tuy nhiên quá trình điều tra không chứng minh được Tuấn có liên quan đến hành vi phạm tội của S. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Moong Văn Tuấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. HĐXX không xem xét.

[12] Đối với người nữ giới đã bán ma túy cho S, do S không biết tên tuổi, lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có cơ sở để điều tra.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Moong Văn S 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21 tháng 6 năm 2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại và vỏ bao bì của mẫu vật thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu gửi giám định (đã được niêm phong trong bì thư niêm phong số 401/MT/PC09).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/10/2021 giữa Cơ quan Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Moong Văn S phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người

phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS Công an quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- **UBND** xã Kênh Giang, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- PV06, PC10 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phong Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XU’ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Phong Lan

Nơi nhận:

- VKSND Quận Lê Chân: 01 bản;
- VKSND TP Hải Phòng: 01 bản;
- TATP: 01 bản;
- CAQ. Lê Chân: 01 bản;
- THADS: 01 bản;
- Sở Tư pháp Hải Phòng: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phong Lan